TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**
Số: **28**/2024/QĐST-HNGĐ	Cẩm Lệ, ngày 02 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ -TP. ĐÀ NẴNG.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 361, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: **08**/2024/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2024 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con chung"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

1/ Anh **Phạm Xuân D,** sinh năm: 1993.

Địa chỉ: K91/H02/16 đường N, phường H, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng.

2/Chị **Trương Thị T**, sinh năm: 1995.

Địa chỉ: K91/H02/16 đường N, phường H, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng.

Địa chỉ liên hệ hiện nay: 171 đường N, phường H, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị T và anh Phạm Xuân D thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về quan hệ con chung: Chị Trương Thị T và anh Phạm Xuân D thỏa thuận:

- Giao con chung là Phạm Xuân Tùng Q, sinh ngày 10/9/2018 cho mẹ là chị Trương Thị T trực tiếp nuôi dưỡng.

- Anh Phạm Xuân D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu Phạm Xuân Tùng Q 2.000.000đ/ 1 tháng cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con được thực hiện quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định pháp luật.

[3] Về quan hệ tài sản chung: Chị T và anh D xác nhận không có.

[4] Về quan hệ nợ chung: Chị T và anh D xác nhận không có.

[5] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đ, chị T và anh D mỗi người phải chịu 150.000đ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị T và anh Phạm Xuân D thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Chị Trương Thị T và anh Phạm Xuân D thỏa thuận:

+ Giao con chung là Phạm Xuân Tùng Q, sinh ngày 10/9/2018 cho mẹ là chị Trương Thị T trực tiếp nuôi dưỡng.

+ Anh Phạm Xuân D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu Phạm Xuân Tùng Q 2.000.000đ/ 1 tháng cho đến khi cháu Q đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con được thực hiện quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định pháp luật.

- Về quan hệ tài sản chung: Không có.

- Về quan hệ nợ chung: Không có.

- Về vấn đề khác: Không có.

2/ Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm **300.000đ** (Ba trăm ngàn đồng) chị Trương Thị T và anh Phạm Xuân D mỗi người phải chịu 150.000đ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ chị T anh D đã nộp tại biên lai thu số 0002834 ngày 04/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ , thành phố Đà Nẵng.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Các đương sự;
- UBND xã P, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

(Giấy CNKH số: 41/2017 đăng ký ngày 18/10/2017) **NGUYỄN THỊ THANH NGA**